

SAFETY JOGGER
INDUSTRIAL

Medium

BESTBOY2 S3

các tính

Safety Jogger BESTBOY2 là giày an toàn có chiều cao trung bình SR, mũi giày và đế thép cũng như phần trên bằng da thoáng khí. Lý cho ngành công nghiệp ô tô, công nghiệp hóa chất và khai thác mỏ.



CO2
11.29 kg

Những vật liệu cao cấp hơn	
	tái chế
Đệm chân	làm từ mút tái chế (96% vật liệu tái chế)
đế g	Thép
Đ	PU / PU
Đứng đầ	Thép
Loạ	S3 / SR, SC, FO, CI
Phạm vi kích thước	EU 36-47 / UK 3.5-12.0 / US 4.0-13.0 JPN 22.5-31 / KOR 235-310
	0.660 kg
	EN ISO 20345:2022+A1:2024 ASTM F2413:2024

210

DGUV BGR 191
Những đôi giày này phù hợp với hình và điều chỉnh chỉnh hình. Được chứng nhận theo BGR 191.

S3
Giày bảo hộ lao động S3 thích hợp làm việc trong môi trường ẩm cao và có dầu. Những đôi giày này cũng bảo vệ chống đế và nghiền nát bàn chân.

SRC
Đế là một trong những tính năng quan trọng của giày bảo hộ SRC. Ngoài việc vượt qua cả bài SRA và SRB, chúng được kiểm tra trên cả bề mặt thép và gốm.

Mũi giày an toàn bằng **thép**

thép
đâm thủng được làm bằng thép không gỉ phủ và ngăn các vật nhọn xâm nhập từ đế ngoài.

Mặt **trên** bằng **da thoáng khí**
Da tự nhiên

Công nghiệp **n:**
lĩnh vự c ô tô, Hoá h oạch o , Xây dự n g, Khai thác m ỏ , Dầu khí, Ngành công n ghiệ p

ường: **Môi** t
rư ờn g ẩm khô, b ề mặt không bằn g phẳn g, ẩm ướt

Cac hương **dân ba#o tri:**
éo dài t Đ giày, chúng tôi khuyên bạn nên v ệ sinh giày thư ờn g xuyên và bảo v ệ chúng bằng phương pháp thích hợp. Không trên lò s

K

	Sự **miêu** t ả	**EN ISO 20345**	ế t ơn vị **đo** l ư ờn g q	
Nhữ n g vật l iệu t **Hạn** thu **cao** cấp h ơn				
	Top: khả năng ấm ớ	? 0.8	2.2	mg/cm/g
	Top: h ệ số ớ	? 15	25.0	mg/cm2
ót bên trong	i **tái** ch ế ớ			
	L ớp lót: ấm ớ	? 2	49.8	mg/cm/g
	lót: h ệ số ớ	? 20	398.8	mg/cm2
rong Đ ệ m **chân SJ** làm t ừ **mút tái** ch ế **(96%** vật l iệu **tái** ch ế)				
	ệ m chân: ch ố n g mài mòn (khô/ ướ t) (chu kỳ)	25600/12800	25600/12800	chu kỳ
goài Đ	**PU / PU**			
	Ch ố ả ế ngoài (mài mòn)	? 150	35.6	mm
	Chư ố ợ - Ceramic + NaLS - Trư ợt v ề phía t	? 0.31	0.43	ma sát
	rư ợt ố ả - G ố m + NaLS - Trư ợt v ề phía t	? 0.36	0.45	ma sát
	rư ợt SR - G ố m + Glycerin - Trư ợt ề phía t	? 0.19	0.24	ma sát
	Chư ố ợ SR - G ố m + Glycerin - Trư ợt v ề phía t	? 0.22	0.26	ma sát
	rị ch ố Giá t tĩnh điệ n	0.1 - 1000	55.1	megaohm
	rị ESD Giá t	0.1 - 100	N/A	megaohm
	Hấp thụ năng l ượ g ót chân củ	? 20	23	J
Đ ứ n g đầ **Thép**				
	Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 100J)	N/A	N/A	mm
	Mũi bảo h ộ ch ố n g nén (kh oản g h ở sau khi nén 10kN)	N/A	N/A	mm
	Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 200J)	? 14	18.5	mm
	Mũi giày an toàn ch ố n g nén (kh oản g h ở sau khi nén 15kN)	? 14	20.5	mm

kích thước thép: 42

a chúng tôi. Giày bảo hộ có thể thay thế nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản từ chúng tôi.

hân sinh thái:

	Sự **miêu** t ả	ế t ơn vị **đo** l ư ờn g q	
i **CO** **phát** thả			
	V ật l iệu	9.01	kg
	Bao bì	0.13	kg
	ất Sản x u	1.90	kg
	Chuyên ch ở	0.26	kg
		11.29 kg CO2/ cặp	

	Sự **miêu** t ả	ế t K	
ệ vật l Tiệ **tái** ch ế			
	Product	7%	
	Bao bì	99%	

Tính toán CO2:
Các giá trị được làm tròn đến hai chữ số thập phân.
Các phân tích này được thực hiện bằng các công cụ tính toán [illegible] Giầy đối.